



Số: ...52.../HK-QĐG

Đà Nẵng, ngày 22 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

(Về việc: Giá bán lẻ Xăng dầu)

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TỔNG HỢP HÒA KHÁNH

- Căn cứ Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính Phủ về kinh doanh xăng dầu; Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP; và Nghị định số 80/2023/NĐ-CP ngày 17/11/2023 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2021/NĐ-CP và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; và các văn bản hướng dẫn thực hiện của Liên Bộ;
- Căn cứ Thông tư liên tịch số 39/2014/TTLT-BCT-BTC ngày 29 tháng 10 năm 2014 của Liên Bộ Công Thương - Tài Chính quy định về phương pháp tính giá cơ sở; cơ chế hình thành, quản lý, sử dụng Quỹ Bình ổn giá và điều hành giá xăng dầu theo quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu và Thông tư số 90/2016/TTT-BTC-BCT ngày 24 tháng 06 năm 2016 của Liên Bộ Tài Chính - Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 39/2014/TTLT-BCT-BTC ngày 29 tháng 10 năm 2014;
- Căn cứ Công văn số 464/BCT-TTTN ngày 22 tháng 01 năm 2026 của Bộ Công Thương về việc điều hành Kinh doanh xăng dầu.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Điều chỉnh giá bán lẻ các mặt hàng Xăng, dầu tại các đại lý trong hệ thống phân phối của Công ty TNHH TM và DVTH Hòa Khánh tại các khu vực, Công ty TNHH TM và DVTH Hòa Khánh - Chi nhánh Gia Lai, cụ thể như sau:

Đvt: Đồng/lít thực tế

Stt	Mặt hàng	Giá bán lẻ khu vực tỉnh Hà Tĩnh	Giá bán lẻ khu vực phía Tây tỉnh Gia Lai (tỉnh Gia Lai cũ); Phía Tây Nam tỉnh Quảng Ngãi (tỉnh Kon Tum cũ)	Giá bán lẻ khu vực phía Đông tỉnh Gia Lai (tỉnh Bình Định cũ)
1	Xăng RON 95 Mức 3	19.000	19.000	19.000
2	Xăng E5 RON 92 Mức 2	18.640	18.640	18.640
3	Dầu Diesel 0,05S Mức 2	18.050	18.050	18.000
4	Dầu Diesel 0,001S Mức 5	18.560	18.560	18.500

Điều 2: Mức giá bán lẻ trên là giá bán tối đa đã bao gồm thuế GTGT, thuế BVMT, ở nhiệt độ thực tế.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực từ **15h00 ngày 22/01/2026**. Các Ông (Bà) Trưởng Phòng Kinh Doanh, Kế Toán Trưởng và các đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương;
- Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước - BCT;
- Sở tài chính và Sở công thương các tỉnh Gia Lai, Quảng Ngãi, Hà Tĩnh.
- Đại lý;
- Công ty TNHH TM và DVTH Hòa Khánh - CN Gia Lai.
- Lưu VT, KT, KD.



GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC KINH DOANH
Huỳnh Thị Tố Nga

QUYẾT ĐỊNH

(Về việc: **Giá bán lẻ Xăng dầu**)

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TỔNG HỢP HÒA KHÁNH

- Căn cứ Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính Phủ về kinh doanh xăng dầu; Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP; và Nghị định số 80/2023/NĐ-CP ngày 17/11/2023 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2021/NĐ-CP và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; và các văn bản hướng dẫn thực hiện của Liên Bộ;

- Căn cứ Thông tư liên tịch số 39/2014/TTLT-BCT-BTC ngày 29 tháng 10 năm 2014 của Liên Bộ Công Thương - Tài Chính quy định về phương pháp tính giá cơ sở; cơ chế hình thành, quản lý, sử dụng Quỹ Bình ổn giá và điều hành giá xăng dầu theo quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu và Thông tư số 90/2016/TTLT-BCT-BTC ngày 24 tháng 06 năm 2016 của Liên Bộ Tài Chính - Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 39/2014/TTLT-BCT-BTC ngày 29 tháng 10 năm 2014;

- Căn cứ Công văn số 464/BCT-TTTN ngày 22 tháng 01 năm 2026 của Bộ Công Thương về việc điều hành Kinh doanh xăng dầu.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Điều chỉnh giá bán lẻ các mặt hàng Xăng, dầu tại các Đại Lý, Thương nhân nhận quyền bán lẻ, Cửa hàng bán lẻ trong hệ thống phân phối của Công ty TNHH Thương Mại và Dịch Vụ Tổng Hợp Hòa Khánh như sau:

Đvt: Đồng/lít thực tế

Stt	Mặt hàng	Giá bán lẻ (Vùng 1)
1	Xăng RON 95 Mức 3	18.630
2	Xăng E5 RON 92 Mức 2	18.280
3	Dầu Diesel 0,05S Mức 2	17.700
4	Dầu Diesel 0,001S Mức 5	18.200

Điều 2: Mức giá bán lẻ trên là giá bán tối đa đã bao gồm thuế GTGT, thuế BVMT, ở nhiệt độ thực tế.

Điều 3: Các địa phương có giá bán lẻ xăng dầu các loại (đã bao gồm thuế BVMT; thuế GTGT) cao hơn quy định tại Điều 1 như sau:

- Dầu Diesel các loại: xã Khâm Đức, xã Nông Sơn **cộng thêm 350 đồng/lít thực tế.**
- Xăng các loại : phường Điện Bàn Đông, phường An Thắng, phường Điện Bàn Bắc, phường Hội An Đông, phường Hội An Tây **cộng thêm 200 đồng/lít thực tế.** Phường Quảng Phú, xã Chiên Đàn, xã Đại Lộc, xã Quế Sơn Trung, xã Khâm Đức, xã Nông Sơn, xã Tam Xuân, xã Núi Thành **cộng thêm 360 đồng/lít thực tế.**
- Thành phố Huế:
 - + Dầu Diesel các loại: xã Hưng Lộc, xã Lộc An, xã Phú Lộc, xã Chân Mây-Lăng Cô **cộng thêm 100 đồng/lít thực tế.** Các địa phương còn lại thuộc Thành phố Huế **cộng thêm 200 đồng/lít thực tế.**
 - + Xăng các loại: **cộng thêm 250 đồng/lít thực tế.**

Điều 4: Quyết định này có hiệu lực từ **15h00 ngày 22/01/2026.** Các Ông (Bà) Trưởng Phòng Kinh Doanh, Kế Toán Trưởng và các đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương;
- Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước - BCT;
- Sở Công thương Đà Nẵng, Sở Công thương Huế;
- Đại Lý, TN NQBL, Cửa hàng bán lẻ;
- Lưu VT, KT, KD.



PHÓ GIÁM ĐỐC KINH DOANH
Huỳnh Thị Tố Nga